

Số: /GDTC&TT-ĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

V/v hướng dẫn đào tạo theo tín chỉ
học phần Giáo dục Thể chất

Kính gửi: Các đơn vị đào tạo thành viên và trực thuộc ĐHQGHN

Để chuẩn bị triển khai nhiệm vụ đào tạo học phần Giáo dục thể chất (GDTC) học kỳ II, năm học 2023 - 2024 cũng như các năm học tiếp theo đúng với quy chế đào tạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, quy chế đào tạo của Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN), Trung tâm Giáo dục Thể chất và Thể thao (Trung tâm) kính chuyển tới các đơn vị đào tạo thành viên và trực thuộc ĐHQGHN (đơn vị đào tạo) Hướng dẫn tổ chức đào tạo theo tín chỉ học phần GDTC, cụ thể như sau:

1. Nội dung chương trình học phần Giáo dục Thể chất

Nội dung chương trình học phần GDTC được thực hiện theo danh mục các học phần GDTC dành cho sinh viên hệ chính quy, ban hành theo Quyết định số 3252/QĐ-ĐHQGHN ngày 31/8/2023 của Giám đốc ĐHQGHN.

1.1. Số lượng tín chỉ cần hoàn thành trong chương trình

Để được công nhận hoàn thành chương trình học phần GDTC, sinh viên bậc đại học trong ĐHQGHN phải tích lũy đủ 04 học phần của chương trình, trong đó có 01 học phần bắt buộc:

- Học phần Giáo dục Thể chất 1 (01 tín chỉ).
- Học phần Giáo dục Thể chất 2 (01 tín chỉ).
- Học phần Giáo dục Thể chất 3 (01 tín chỉ).
- Học phần Giáo dục Thể chất 4 (01 tín chỉ).

1.2. Danh mục các học phần: Bao gồm 25 mã học phần (cụ thể tại Bảng 1 và Bảng 2).

1.3. Đối tượng

1.3.1. Nhóm cơ bản: Dành cho đối tượng sinh viên đại học có sức khỏe bình thường. Nhóm sinh viên này phải hoàn thành 04 học phần trong danh mục các học phần GDTC để tích lũy đủ 04 tín chỉ, trong đó gồm 01 tín chỉ bắt buộc (PES 1003 - Giáo dục thể chất cơ bản) và 03 tín chỉ tự chọn.

1.3.2. Nhóm đặc biệt: Chương trình đào tạo dành cho sinh viên có sức khỏe yếu, khả năng vận động kém do thương tật hoặc bẩm sinh. Chương trình được xây dựng với các học phần phù hợp với tình trạng sức khỏe, bao gồm 01 tín chỉ bắt buộc (PES 1055 - Lý luận và phương pháp GDTC) và 03 tín chỉ tự chọn (PES 1060, PES 1061, PES 1062).

2. Tổ chức và quản lý đào tạo

2.1. Kế hoạch đào tạo

Chương trình học phần GDTC được tổ chức đào tạo tối đa trong 08 học kỳ tùy theo nhu cầu tích lũy của sinh viên. Học phần dành cho nhóm cơ bản được bố trí giảng dạy ngay từ năm học thứ nhất. Căn cứ điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, Trung tâm sẽ xây dựng thời khóa biểu chung và phân bổ số lượng lớp học phần dự kiến gửi về các đơn vị đào tạo để triển khai cho sinh viên đăng ký.

2.2. Thời gian học tập

Do đặc thù của học phần GDTC nên thời gian học tập trong ngày sẽ được sắp xếp không trùng với thời gian học tập của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN.

Thời gian học tập chính thức trong ngày từ 07h00 đến 17h00 và được bố trí thành 08 tiết học, cụ thể như sau:

Tiết	Thời gian	Bắt đầu	Kết thúc
1 - 2		07h00	08h40
3 - 4		08h50	10h30
5 - 6		13h30	15h10
7 - 8		15h20	17h00

2.3. Cơ cấu lớp học phần

Mỗi lớp học phần có số lượng tối đa là 50 sinh viên và tối thiểu là 30 sinh viên. Trung tâm sẽ hủy những lớp học phần không đảm bảo số lượng sinh viên tối thiểu.

2.4. Xây dựng thời khóa biểu

- Trước 01 tháng khi các đơn vị đào tạo tổ chức cho sinh viên đăng ký lớp học phần ở học kỳ tiếp theo, Trung tâm sẽ gửi thời khóa biểu lớp học phần dự kiến giảng dạy trong học kỳ cho các đơn vị đào tạo gồm các thông tin: Mã học phần, tên học phần, số tín chỉ, tên lớp học phần, thời gian, địa điểm học và các ghi chú khác (nếu có).

- Sau khi hoàn thành đăng ký học phần của học kỳ kế tiếp, các đơn vị đào tạo gửi kết quả đăng ký các lớp học phần về Trung tâm chậm nhất 02 tuần trước khi tiến hành giảng dạy.

- Đối với các lớp học phần có cập nhật về danh sách thì sau 02 tuần kể từ khi giảng dạy, các đơn vị đào tạo gửi danh sách về Trung tâm để thuận tiện cho việc quản lý và điều chuyển kinh phí học phí giữa Trung tâm với các đơn vị. Trung tâm chỉ tổ chức giảng dạy cho những sinh viên có tên trong danh sách.

2.5. Đăng ký lớp học phần

- Sinh viên đăng ký lớp học phần tùy theo khả năng, điều kiện học tập, phù hợp với quy định, quy chế đào tạo của đơn vị, của ĐHQGHN và của Trung tâm.

- Sinh viên có thể đăng ký học bổ sung vào các đợt học tự nguyện hè hoặc các ngày nghỉ khi Trung tâm tổ chức trên cơ sở đề xuất của các đơn vị đào tạo.

2.6. Địa điểm học tập

- Khu Liên hợp thể thao, Trường Đại học Ngoại ngữ, ĐHQGHN, số 02 Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội tổ chức giảng dạy cho sinh viên các đơn vị: Trường Đại học Ngoại ngữ, Trường Đại học Công nghệ, Trường Đại học Kinh tế, Trường Đại học Việt Nhật, Khoa Luật, Khoa Quốc tế, Khoa Quản trị và Kinh doanh, Khoa các Khoa học liên ngành.

- Khu Giáo dục Thể chất, Ký túc xá Mễ Trì, 182 Lương Thế Vinh, Thanh Xuân, Hà Nội tổ chức giảng dạy cho sinh viên các đơn vị: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Trường Đại học Y Dược, Trường Đại học Giáo dục.

- Khu Trung tâm Thể dục Thể thao tại Hòa Lạc tổ chức giảng dạy cho sinh viên các đơn vị có sinh viên học tại Hòa Lạc.

3. Một số vấn đề lưu ý

- Từ năm học 2023 - 2024 (áp dụng đối với sinh viên QH2023 trở đi), học phần bắt buộc trong chương trình học phần GDTC cho nhóm sinh viên cơ bản là PES 1003 - Giáo dục thể chất cơ bản và cho nhóm sinh viên đặc biệt là PES 1055 - Lý luận và phương pháp GDTC. Điểm đánh giá kết quả học tập theo thang điểm 10. Điểm đạt tối thiểu là 05 điểm.

- Mọi thông tin liên quan đến học phần GDTC được cập nhật trên website của Trung tâm: <http://ttgdtc.vnu.edu.vn>.

- Ngoài các học kỳ chính được triển khai theo kế hoạch đào tạo của ĐHQGHN, Trung tâm còn tổ chức các lớp học tự nguyện bổ sung cho sinh viên có nhu cầu trên cơ sở đề xuất của các đơn vị đào tạo.

Rất mong nhận được sự phối hợp chặt chẽ của các đơn vị đào tạo trong ĐHQGHN./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Trung tâm (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT, S16.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trịnh Kiên

Bảng 1. Danh mục mã học phần chương trình GDTC cho nhóm sinh viên cơ bản

Số TT	Mã số	Tên học phần	Cấp độ	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
					Lý thuyết	Thực hành	Tự học
I		Học phần bắt buộc					
1.	PES 1003	Giáo dục thể chất cơ bản	1	1	2	13	
II		Học phần tự chọn					
2.	PES 1005	Thể dục Aerobic 1	1	1	2	13	
3.	PES 1010	Bơi lội 1	1	1	2	13	
4.	PES 1015	Bóng chuyền 1	1	1	2	13	
5.	PES 1020	Bóng rổ 1	1	1	2	13	
6.	PES 1025	Bóng đá 1	1	1	2	13	
7.	PES 1030	Bóng bàn 1	1	1	2	13	
8.	PES 1035	Cầu lông 1	1	1	2	13	
9.	PES 1040	Quần vợt 1	1	1	2	13	
10.	PES 1045	Khiêu vũ - Chachacha	1	1	2	13	
11.	PES 1050	Võ thuật - Taekwondo 1	1	1	2	13	
12.	PES 1060	Cờ vua 1	1	1	2	13	
13.	PES 1065	Điền kinh 1	1	1	2	13	
14.	PES 1070	Thể dục đồng diễn	1	1	2	13	
15.	PES 1075	Bóng chuyền hơi 1	1	1	2	13	
16.	PES 1080	Zumba dance	1	1	2	13	
17.	PES 1085	Khiêu vũ -Line dance 1	1	1	2	13	
18.	PES 1190	Golf 1	1	1	2	13	
19.	PES 1095	Trò chơi dân gian	1	1	2	13	
20.	PES 1100	Đá cầu 1	1	1	2	13	
21.	PES 1105	Võ thuật tự vệ 1	1	1	2	13	
22.	PES 1110	Võ cổ truyền 1	1	1	2	13	

Bảng 2. Danh mục mã học phần dành cho nhóm sinh viên đặc biệt

Số TT	Mã số	Tên học phần	Cấp độ	Số tín chỉ	Số giờ tín chỉ		
					Lý thuyết	Thực hành	Tự học
I.		Học phần bắt buộc					
1.	PES 1055	Lý luận và phương pháp GDTC	1	1	15	0	
II.		Học phần tự chọn					
2.	PES 1060	Cờ vua 1	1	1	2	13	
3.	PES 1061	Cờ vua 2	2	1	2	13	
4.	PES 1062	Cờ vua 3	3	1	2	13	